

BỘ VĂN HOÁ-TỔNG
CỤC HẢI QUAN
Số: 3007-TTLB/VH/HQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 1985

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ VĂN HOÁ - TỔNG CỤC HẢI QUAN SỐ 3007-TTLB/VH/HQ
NGÀY 26 THÁNG 10 NĂM 1985 VỀ VIỆC PHỐI HỢP KIỂM TRA
VÀ QUẢN LÝ XUẤT NHẬP KHẨU VĂN HOÁ PHẨM

Căn cứ Nghị định số 100-CP ngày 1-6-1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thống nhất quản lý xuất nhập khẩu văn hoá phẩm;

Căn cứ Nghị định số 139-HĐBT ngày 20-10-1984 của Hội đồng Bộ trưởng quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức cục Hải quan;

Căn cứ Điều lệ Hải quan do Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 3-CP ngày 27-2-1960;

Liên bộ Bộ Văn hoá - Tổng cục Hải quan ra Thông tư này để phân rõ trách nhiệm, quyền hạn của hai ngành trong việc phối hợp kiểm tra và quản lý xuất nhập khẩu văn hoá phẩm, quy định một số thể lệ xuất nhập khẩu văn hoá phẩm để các cơ quan, đoàn thể (kể cả các cơ quan nước ngoài) ở Trung ương và các địa phương và cá nhân (kể cả người nước ngoài) có văn hoá phẩm xuất nhập khẩu thực hiện.

I. TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA NGÀNH VĂN HOÁ VÀ NGÀNH HẢI QUAN TRONG VIỆC CHO PHÉP XUẤT, NHẬP KHẨU VĂN HOÁ PHẨM

1. Ngành văn hoá:

Căn cứ Nghị định số 100-CP ngày 1-6-1966 của Hội đồng Chính phủ, ngành văn hoá có trách nhiệm thống nhất tổ chức quản lý xuất nhập khẩu văn hoá phẩm. Cụ thể là:

- Ban hành các văn bản quy định danh mục văn hoá phẩm được phép và không được phép xuất nhập khẩu;
- Nhanh chóng kiện toàn lực lượng để có đủ cán bộ có mặt thường xuyên ở các cửa khẩu, các trạm giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, các bưu cục ngoại dịch để phối hợp với cán bộ hải quan làm nhiệm vụ kiểm tra và quản lý văn hoá phẩm xuất nhập khẩu.
- Theo luật lệ hiện hành, cấp giấy phép xuất nhập khẩu những văn hoá phẩm không ghi trong kế hoạch xuất nhập khẩu của Nhà nước (trước đây thường gọi là văn hoá phẩm xuất nhập khẩu phi mậu dịch).

2. Ngành hải quan:

Căn cứ Nghị định số 139-HĐBT ngày 20-10-1984 của Hội đồng Bộ trưởng, ngành hải quan có trách nhiệm:

- Phối hợp cùng ngành văn hoá tại các cửa khẩu, các trạm giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, các bưu cục ngoại dịch kiểm tra và quản lý văn hoá phẩm xuất nhập khẩu dưới các hình thức; mang theo người, không mang theo người, gửi trong bưu phẩm, bưu kiện hoặc gửi kèm với hàng hoá, hành lý khác.
- Chỉ cho xuất hay nhập các loại văn hoá phẩm theo đúng giấy phép của cơ quan văn hoá cấp (đối với văn hoá phẩm không ghi trong kế hoạch xuất nhập của Nhà nước) hoặc của Bộ Ngoại thương cấp (đối với văn hoá phẩm ghi trong kế hoạch xuất nhập của Nhà nước).
- Trong trường hợp văn hoá phẩm không phù hợp với giấy phép hợp lệ, hoặc vi phạm thể lệ xuất nhập khẩu văn hoá phẩm, thì hải quan cửa khẩu không cho xuất hay nhập mà phải lập biên bản tạm giữ để chờ xử lý.
- Nếu ở cửa khẩu nào ngành văn hoá không có lực lượng thì hải quan thay thế hoàn toàn.

II. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC VỀ QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA HAI NGÀNH

1. Trên cơ sở phối hợp giữa các ngành liên quan, công tác quản lý và kiểm tra văn hoá phẩm xuất nhập khẩu phải bảo đảm chặt chẽ, chu đáo, phải phân biệt văn hoá phẩm được phép xuất

nhập khẩu với văn hoá phẩm không được phép xuất nhập khẩu: văn hoá phẩm lành mạnh với văn hoá phẩm phản động, đồi trụy, lạc hậu.

2. Để bảo đảm thực hiện được nguyên tắc chung, cần thực hiện những nguyên tắc cụ thể dưới đây:

- Mỗi ngành làm đúng chức năng Nhà nước đã giao cho ngành đó.
- Từng ngành xây dựng quy chế làm việc của mình, chủ động đề ra việc phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong công tác ở cơ sở và các cấp trên.
- Tạo những điều kiện thuận lợi cho nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ.
- Trong quá trình tiến hành công tác, nếu có những ý kiến khác nhau thì bàn bạc tìm biện pháp giải quyết thích hợp. Trong trường hợp không đi đến nhất trí thì cán bộ của từng ngành phải báo cáo lên cấp trên của ngành mình để xin ý kiến.

III. MỘT SỐ THỂ LỆ XUẤT NHẬP KHẨU VĂN HOÁ PHẨM

Các cơ quan, đoàn thể và cá nhân có văn hoá phẩm xuất nhập khẩu phải thực hiện những quy định sau đây:

1. Kê khai, kiểm tra, cấp giấy phép xuất nhập văn hoá phẩm.

a) Mọi văn hoá phẩm xuất hoặc nhập đều phải làm đầy đủ thủ tục hải quan tại các cửa khẩu (hoặc ở địa điểm của cơ quan Nhà nước không phải là cửa khẩu được cơ quan hải quan công nhận theo quy chế riêng của Tổng cục Hải quan).

b) Những văn hoá phẩm xuất khẩu mà theo quy định phải xin phép cơ quan văn hoá thì các cơ quan, đoàn thể, cá nhân có văn hoá phẩm xuất khẩu phải kê khai và xuất trình với cơ quan văn hoá. Sau khi kiểm tra và cấp giấy phép, cơ quan văn hoá tiến hành niêm phong những văn hoá phẩm được phép xuất khẩu để cơ quan Hải quan làm thủ tục hải quan. Khi tiến hành làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu, cán bộ hải quan vẫn có thể kiểm tra lại những gói văn hoá phẩm đã niêm phong nói trên theo chức năng của mình.

c) Đối với những văn hoá phẩm nhập khẩu theo quy định phải xin phép cơ quan văn hoá, mà không có giấy phép và những văn hoá phẩm chưa rõ nội dung, thì cán bộ Hải quan cùng với cán bộ văn hoá ở cửa khẩu kiểm tra. Nếu thấy cần tạm giữ để xem xét thì cùng lập biên bản để